

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS.ST
Ngày 21-01-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1) Ông Nguyễn Tấn Thành.
- 2) Bà Huỳnh Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Kim Thọ P (*tên gọi khác: Út*), sinh ngày 18 tháng 9 năm 1998; nơi sinh: huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Kim T (sinh năm: 1959) và bà Phạm Thị Ngọc S (sinh năm: 1961); bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố H tuyên phạt 03 năm tù về tội: “*Cố ý gây thương tích cho người khác*” theo Bản án số: 20/2017/HSST ngày 26/5/2017; Bị bắt, tạm giam từ ngày 07/9/2021, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Kim Thọ P: Ông Huỳnh Kim L, sinh năm 1995; nghề nghiệp: pha chế; nơi cư trú: thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; là anh ruột của bị cáo. (*Có mặt*)

Người bào chữa: Ông Lê Tùng M, Luật sư Văn phòng Luật sư X, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. (*Có mặt*)

- Bị hại: Bà Phạm Thị Ngọc S, sinh năm 1961; nơi cư trú: thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (*Vắng mặt*)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn P2, sinh năm 1977;

nơi cư trú: thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (*Vắng mặt*)

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị P, sinh năm 1958; nơi cư trú: thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (*Vắng mặt*)

2. Ông Nguyễn N (*tên gọi khác: Tuấn*), sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn V, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19h00 ngày 18/7/2021, bà Phạm Thị Ngọc S mua cháo mang đến cho con trai là bị cáo Huỳnh Kim Thọ P ăn. Khi vào nhà, bà S bật điện trước hiên cho sáng. Lúc này, bị cáo P ở trong nhà nói: “*Tắt điện đi*”, bà S không nói gì và để cháo tại cửa rồi tắt điện, P lại nói: “*Bật điện lên*”, bà S lại bật điện sáng và đi ra khỏi nhà. Khi đó, P bực tức vì mẹ mình cứ bật, tắt điện nên đi theo phía sau bà S. Khi bà S rời nhà được khoảng 10 mét, P đi lại gần dùng tay bắt ngờ xô ngã bà S ngồi bệt dưới đường bê tông rồi xông vào dùng tay đánh nhiều cái vào vùng lưng (*sát cạnh vai*) bà S, dùng tay giật mũ bảo hiểm bà S đang đội vứt đi, rồi tiếp tục dùng tay trái nắm tóc, giữ đầu bà S lại và dùng tay phải đánh nhiều cái vào vùng mặt làm bà S bị choáng. Bà S kêu cứu. Bị cáo P thả tay nắm tóc ra làm bà S ngã nằm sấp mặt xuống đường bê tông. Bị cáo đi sang lề đường bê tông bên phải (*tính từ đầu con hẻm đi vào*) ngồi xổm cách vị trí bà S đang nằm khoảng một mét, lượm gạch bể (*dã hạ, đang rải để làm lề đường*) ném vào người bà S 04 (*Bốn*) cục. Lúc này, bà Lê Thị P1 nghe tiếng kêu la và nhận ra tiếng bà S liền chạy về nhà gọi chồng mình là ông Nguyễn N ra can. Ông N đi đến chỗ P, nói với P: “*Răng mi đánh mẹ mi?*”, bị cáo nói lại: “*chuyện của con với mẹ mà có chi chú qua đây*” và đuổi theo ông N ra đầu con hẻm nhưng không kịp. Lúc này, bà S đi vào nhà hàng xóm trốn và nhờ trình báo Công an. Ông Huỳnh Kim L nghe tin báo mẹ bị P đánh, liền trở về nhà, ông và P có xảy ra cãi vã, xô xát. Bị cáo sau khi gây gỗ với ông L thì trở vào nhà, ngồi uống nước, làm bể ly nước bằng thủy tinh, tự gây thương tích làm chảy máu ngón áp út bàn tay phải.

Sau khi nhận được tin báo, lực lượng Công an xã C gồm ông Trần Văn P2 (*Trưởng Công an xã*), ông Lâm Võ H (*Phó Trưởng Công an xã*) và một số dân quân đến hiện trường, thấy bà S bị thương tích và chảy máu nên nói mọi người đưa bà S đi cấp cứu rồi tiếp tục đi sang nhà bị cáo. Ông P2 thấy P đang ngồi trước hiên, trên tay có chảy máu thì gọi P nhưng bị cáo không nghe mà đứng lên đi kiếm bịch lửa để đốt thuốc hút. Bị cáo P đi từ nhà trên theo đường luồng đi xuống nhà bếp, trên tay đang chảy máu nên vung vãi trên đường đi. Ông P2 và ông H đi theo sau bị cáo. Khi bị cáo P quay ngược lên, ông P2 đi vòng ra phía sau bị cáo hỏi: “*Răng đánh mẹ bị thương nặng như rứa*”, P không nói gì bất ngờ dùng tay trái hất từ dưới lên trên vào mặt ông P2 trúng vào gương nón bảo hiểm ông đang đội trên đầu làm ông P2 ngã ra

sau, bị thương tại vùng mắt trái. Lực lượng chức năng vào không chế đưa bị cáo P về trụ sở Công an xã C làm việc.

Tại Bản giám định thương tích số: 304/GDĐT.21 ngày 06/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: bà Phạm Thị Ngọc S có tỉ lệ thương tích là 10% (*mười phần trăm*).

Ngày 22/08/2021, bà Phạm Thị Ngọc S có đơn yêu cầu khởi tố gửi Cơ quan Công an đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H nhận thấy Huỳnh Kim Thọ P có dấu hiệu của bệnh rối loạn tâm thần nên ngày 03/8/2021 đã ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần gửi đến Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 718/KLGD ngày 07/9/2021, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung kết luận: thời điểm trước, trong và sau khi gây án đến thời điểm hiện tại (07/9/2021):

- Kết luận về y học: rối loạn loạn thần trong rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng chất tác động tâm thần khác (XLR-11), trạng thái hỗn hợp (F19.56).

- Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKSHA ngày 27 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim Thọ P về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d, i khoản 1 Điều 134; các điểm q, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Huỳnh Kim Thọ P từ 24 (*Hai mươi bốn*) đến 30 (*Ba mươi*) tháng tù. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác, đề nghị xử lý y như cáo trạng.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Kim Thọ P, Luật sư Lê Tùng M cho rằng: Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo P về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ. Tuy nhiên, khi lượng hình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo P đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, áp dụng điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm hoàn lương, trở về hòa nhập với cộng đồng.

Bị cáo Huỳnh Kim Thọ P thừa nhận hành vi đánh người gây thương tích của mình, rất ăn năn hối lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo. Bị hại, bà Phạm Thị Ngọc S có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố phần lớn đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Sau khi có Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 718/KLGD ngày 07/9/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung, xác định bị cáo P bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, bị cáo và người đại diện của họ không mời người bào chữa, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H phải chỉ định người bào chữa cho bị cáo. Tuy nhiên, đến ngày 12/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H mới có công văn yêu cầu phân công người bào chữa cho bị cáo P là quá chậm trễ. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Kim Thọ P, người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Huỳnh Kim L, người bào chữa luật sư Hồ Tùng M cũng không có ý kiến hay khiếu nại về việc chậm chỉ định người bào chữa của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và thống nhất các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong khoảng thời gian từ ngày 07/9/2021 đến khi có Thông báo về việc đăng ký người bào chữa số: 09/TB ngày 19/11/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại bà Phạm Thị Ngọc S, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn P2, người làm chứng bà Lê Thị P1 và ông Nguyễn N vắng mặt. Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bà S vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng những người này đã được lấy lời khai và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 và Điều 299 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Huỳnh Kim Thọ P đã khai nhận:

Lúc 19 giờ 00 phút ngày 18/7/2021, tại khu vực nhà bị cáo đang ở, do bức tức từ việc bà Phạm Thị Ngọc S liên tục bắt tắt đèn trước nhà nên bị cáo P đã dùng tay đánh vào vùng lưng, mặt và dùng gạch ném vào đầu bà S gây thương tích 10% (Mười phần trăm). Tuy thương tích gây ra cho bà S là 10% nhưng bà S có đơn yêu

cầu khởi tố đối với hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo. Thời điểm P đánh bà S là P hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng, bản giám định thương tích số: 304/GDĐT.21 ngày 06/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam. Bị cáo Huỳnh Kim Thọ P đã sử dụng gạch, là hung khí nguy hiểm và tay, vô cớ tấn công, gây thương tích cho bà Phạm Thị Ngọc S, mẹ ruột bị cáo với tỷ lệ thương tích là 10% (Mười phần trăm). Bị cáo P đứng cách bà S khoảng 01 (Một) mét, dùng 04 (Bốn) cục gạch bề ném vào đầu của bà S. Tại văn bản số: 153/GĐPY ngày 07/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xác định: “*Vết thương ở vùng đỉnh chẩm chéch về bên phải có vết rách dập da đã lành còn đóng vảy dài 7,5 cm, rộng 0,3 cm, vết thương này do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động tương đối mạnh có nhiều khả năng do 01 (Một) trong 04 (Bốn) cục gạch trên gây nên. Tổn thương chỉ gây rách dập da và chấn động não đã được điều trị bằng nội khoa ổn định, nên không nguy hiểm đến tính mạng*”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, cần được chấp nhận.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Tính mạng, sức khỏe của con người là một khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ, không ai được quyền xâm phạm một cách trái phép. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, lẽ ra bị cáo phải hiểu và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng từ hành động nguy hiểm của mình. Thế nhưng, bị cáo vẫn bất chấp, điều này thể hiện rõ bị cáo quá xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, góp phần làm gia tăng tình trạng bạo lực trong giới trẻ hiện nay. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Tại thời điểm gây án, bị cáo Huỳnh Kim Thọ P đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, khắc phục, sửa đổi và làm gương răn đe, giáo dục đối với những người có ý thức pháp luật kém.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ: 01 (Một) chiếc bông tai bằng kim loại có màu bạc; 01 (Một) mũ bảo hiểm có màu hồng, hai bên có hình con gấu, không có dây gài; 04 (Bốn) viên gạch không rõ hình dạng; 01 (Một) mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng có chữ “DUTC DALY”, trên bề mặt có bám dính dung dịch màu nâu đỏ; Một số mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng có bám dính dung dịch màu nâu đỏ.

Chiếc bông tai và mũ bảo hiểm là tài sản riêng của bà Phạm Thị Ngọc S nên trả lại cho bà. Đối với các vật chứng còn lại là hung khí gây án và vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật.

[6] *Về phần dân sự:* Không ai yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi gây thương tích của bị cáo P đối với ông Trần Văn P2, thương tích không đáng kể và ông P2 từ chối giám định thương tích, cũng không có yêu cầu gì nên Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Huỳnh Kim Thọ P là đúng quy định.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H khi bị can được xác định bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nếu bị can và người đại diện của họ không mời người bào chữa, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H phải chỉ định người bào chữa cho bị can một cách kịp thời.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim Thọ P phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a, d, i khoản 1 Điều 134; điểm q, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo 30 (*Ba mươi*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, tạm giam 07/9/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 04 (*Bốn*) viên gạch không rõ hình dạng; 01 (*Một*) mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng có chữ “DUTC DALY”, trên bề mặt có bám dính dung dịch màu nâu đỏ; Một số mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng có bám dính dung dịch màu nâu đỏ.

Tuyên trả lại cho bà Phạm Thị Ngọc S 01 (*Một*) chiếc bông tại bằng kim loại có màu bạc; 01 (*Một*) mũ bảo hiểm có màu hồng, hai bên có hình con gấu, không có dây gài.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2021).

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Kim Thọ P phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Huỳnh Kim Thọ P, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*21/01/2022*). Những người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THA tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA DS thành phố Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn, THA.

(đã ký)

Huỳnh Thị Bích Hà